TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập–Tự do–Hạnh phúc

Bản án số: 75/2019/ HS-ST
Ngày: 11 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
-*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Võ Công Bằng
-*Các hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Hồ Minh Hùng
2. Bà Phạm Thị Ánh Tuyết

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: Bà Phạm Thị Diễm Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 67/ 2019/ TLST- HS ngày 04 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2019 đối với:

-*Bị cáo*:
1/ Phan Nguyễn Thành D, sinh năm:1998. Nơi sinh: Tỉnh Bình Định
Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện S, tỉnh Đ.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phan Văn D, sinh năm: 1978 và bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm: 1979; Anh chị em ruột có 03 người, lớn nhất bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2002; Vợ con: chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Đào Hồng Quốc B, sinh năm: 1989. Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: 74/6/1, Phan Đăng Lưu, phường 5, Quận N, thành phố M.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tinh lành; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đào Ngọc S, sinh năm: 1965 và bà Hường Dũ Vân T, sinh năm: 1964; Anh chị em ruột có 03 người, lớn nhất bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2007; Vợ con: chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ Nguyễn Thành N, sinh năm: 1984. Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: Số 456-458, Nguyễn Duy, phường 10, Quận 8, thành phố M.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1957 (chết) và bà Dương Thị P, sinh năm: 1954 (chết); Anh chị em ruột có 03 người, lớn nhất bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1989; Vợ: Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm: 1989; Con: có 01 người sinh năm: 2018; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Về nhân thân: Ngày 05/01/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội Truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy theo khoản 3 Điều 253 Bộ luật hình sự. Được đặc xá ngày 17/01/2009.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Trần Thị Ngọc Y, sinh năm: 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện H, tỉnh L

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Nguyễn Thành D, Đào Hồng Quốc B, Nguyễn Thành N và Nguyễn Văn Ngọc M là nhân viên công ty cổ phần truyền thông T, địa chỉ: thành phố Hồ Chí Minh (chuyên sản xuất phim truyền hình). Ngày 04/7/2019 D, B, N và M đến thuê nghỉ tại phòng số 113 khách sạn Ngọc Yến. Địa chỉ: 16A/7, ấp A, xã H, huyện H, tỉnh L để quay phim truyền hình.

Vào khoảng 18 giờ ngày 13/7/2019, sau khi quay phim về đến khách sạn D rủ B và N mỗi người hùn 600.000 đồng để mua ma túy sử dụng thì tất cả cùng đồng ý. D liên hệ với người phụ nữ tên Mon qua mạng Zalo để mua 02 viên ma túy loại MDMA và 01 bịch Ketamine với giá 1.800.000 đồng.

Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày Mon đến khách sạn Ngọc Yến giao cho D 02 viên ma túy màu xanh và 01 bịch nylon chứa chất bột màu trắng. D đem ma túy về phòng cất giấu. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì D, B, N tổ chức uống bia và lấy ma túy sử dụng, D, B, N mỗi người ngậm nửa viên ma túy màu xanh và hít một phần chất bột màu trắng. Còn lại nửa viên ma túy màu xanh và một phần chất bột màu trắng để lại trong phòng khu vực ngồi uống bia.

Trong lúc D, B, N bàn bạc mua ma túy thì M không có trong phòng. Khi M về phòng thì thấy D, B, N đang ngồi uống bia thì M lên giường ngủ không tham gia.

Đến khoảng 21 giờ 05 phút cùng ngày, Công an tỉnh Vĩnh Long phối hợp với Công an huyện Long Hồ kiểm tra khách sạn bắt quả tang thu giữ:

Nửa viên nén màu xanh được niêm phong đánh số 01.

Bịch nylon chứa chất bột màu trắng được niêm phong đánh số 02.

Kết luận giám định số 414/KLGĐ-PC09 ngày 15/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Nửa viên nén màu xanh là ma túy có khối lượng 0,1746 gam loại MDMA; chất bột màu trắng là ma túy có khối lượng 0,2245 gam loại Ketamin.

Quá trình điều tra, Phan Nguyễn Thành D, Đào Hồng Quốc B và Nguyễn Thành N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Riêng đối với hành vi của người nữ tên Mon bán ma túy cho Phan Nguyễn Thành D Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ. Khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Cáo trạng số 72/CT-VKS.LH, ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long truy tố Phan Nguyễn Thành D, Đào Hồng Quốc B, Nguyễn Thành N về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

-*Tại phiên tòa*: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ đối với hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng. Quá trình điều tra không có ai ép cung các bị cáo. Các bị cáo hối hận về việc làm của mình.

-*Tại phiên Tòa*: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ vẫn giữ quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Phan Nguyễn Thành D, Đào Hồng Quốc B, Nguyễn Thành N. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Nguyễn Thành D, Đào Hồng Quốc B, Nguyễn Thành N phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Nguyễn Thành D mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Đào Hồng Quốc B mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 414/KLGĐ-PC09 ngày 15/7/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long, đánh số 01 bên trong chứa vỏ bao gói; 01 phong bì niêm phong số 414/KLGĐ-PC09 ngày 15/7/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long, đánh số 02 bên trong chứa khối lượng ma túy còn lại sau giám định; 01 thẻ Card có chữ G-Star ; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ*).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa có sự thay đổi về vị Hội thẩm nhân dân. Nhưng các bị cáo đồng ý về sự thay đổi này.

[3].Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để xác định:

Vào khoảng 21 giờ 05 phút ngày 13/7/2019 Công an tỉnh Vĩnh Long phối hợp với Công an huyện Long Hồ kiểm tra tại phòng nghỉ số 113 khách sạn Ngọc Yến, địa chỉ: ấp A, xã H, huyện H, tỉnh L bắt quả tang và thu giữ của Phan Nguyễn Thành D, Đào Hồng Quốc B, Nguyễn Thành N:

Nửa viên nén màu xanh được niêm phong đánh số 01.

Bịch nylon chứa chất bột màu trắng được niêm phong đánh số 02.

Kết luận giám định số 414/KLGĐ-PC09 ngày 15/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Nửa viên nén màu xanh là ma túy có khối

lượng 0,1746 gam loại MDMA; chất bột màu trắng là ma túy có khối lượng 0,2245 gam loại Ketamin.

Mục đích của các bị cáo tàng trữ số ma túy trên là để sử dụng cá nhân.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định hành vi của Phan Nguyễn Thành D, Đào Hồng Quốc B, Nguyễn Thành N đã phạm vào tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố là hoàn toàn đúng.

[4].Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, các bị cáo biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, việc sử dụng ma túy làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, ảnh hưởng đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Do đó cần phải có một hình phạt thích đáng để răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để có một mức án phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5]. Về tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong vụ án có đồng phạm: Đối với bị cáo Phan Nguyễn Thành D phạm tội với vai trò là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác thực hiện việc sử dụng và tàng trữ ma túy. Bị cáo D là người rủ bị cáo B và N hùn tiền để mua ma túy sử dụng và tàng trữ, bị cáo D cũng là người chủ động liên hệ để mua ma túy. Do đó hình phạt bị cáo phải cao hơn các bị cáo khác.

Đối với bị cáo: Đào Hồng Quốc B, Nguyễn Thành N khi được bị cáo D rủ hùn tiền để mua ma túy sử dụng các bị cáo cũng đồng ý tham gia. Riêng đối với bị cáo N vào ngày 05/01/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội " Truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy" theo khoản 3 Điều 253 Bộ luật Hình sự, được đặc xá vào ngày 17/01/2009, mặc dù đã được xóa án tích nhưng nhân thân của bị cáo là xấu, đáng lý ra trong thời gian cải tạo bị cáo phải biết suy nghĩ đối với hành vi của mình mà cố gắng sửa chữa để trở thành người có ích cho xã hội, nhưng sau khi ra tù bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Do đó khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết này.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bản thân các bị cáo cũng là những người sử dụng ma túy, nghề nghiệp làm thuê, hiện đang bị tạm giam không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 414/KLGĐ-PC09 ngày 15/7/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh

Long, đánh số 01 bên trong chứa vỏ bao gói; 01 phong bì niêm phong số 414/KLGĐ-PC09 ngày 15/7/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long, đánh số 02 bên trong chứa khối lượng ma túy còn lại sau giám định; 01 thẻ Card có chữ G-Star; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ*).

[8].Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Nguyễn Thành D, Đào Hồng Quốc B, Nguyễn Thành N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Nguyễn Thành D 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 13/7/2019.

Xử phạt bị cáo Đào Hồng Quốc B 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 13/7/2019.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 13/7/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 414/KLGĐ-PC09 ngày 15/7/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long, đánh số 01 bên trong chứa vỏ bao gói; 01 phong bì niêm phong số 414/KLGĐ-PC09 ngày 15/7/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long, đánh số 02 bên trong chứa khối lượng ma túy còn lại sau giám định; 01 thẻ Card có chữ G-Star; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ*).

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Nguyễn Thành D, Đào Hồng Quốc B, Nguyễn Thành N mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Công Bằng

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh Vĩnh Long;
-VKSND huyện Long Hồ;
-CC THADS huyện Long Hồ;
-Công an huyện Long Hồ;
-Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
-Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
-Lưu hồ sơ vụ án.